

Số: **1359/TTg-KTN**
V/v điều chỉnh quy hoạch
phát triển các khu công nghiệp
tỉnh Phú Yên đến năm 2020

Hà Nội, ngày **13** tháng 8 năm 2015

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5055/BKHĐT-QLKKT ngày 23 tháng 7 năm 2015 về việc điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Phú Yên đến năm 2015, định hướng đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Đồng ý điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Phú Yên đến năm 2020 như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn nêu trên (Phụ lục kèm theo), cụ thể:

- Điều chỉnh giảm diện tích quy hoạch các khu công nghiệp: Hòa Hiệp 2 từ 221 ha xuống còn 106 ha; Công nghệ cao từ 370 ha xuống còn 251,6 ha; An Phú từ 100 ha xuống còn 68,4 ha;
- Đưa ra khỏi quy hoạch Khu công nghiệp Đa ngành 1;
- Bổ sung vào quy hoạch Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu - khu vực 2 với quy mô diện tích là 82 ha.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên:

- Thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nam Phú Yên phù hợp với quy hoạch phát triển các khu công nghiệp theo quy định hiện hành; tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, tổ chức thực hiện quy hoạch đã được duyệt; chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng quy hoạch chi tiết, thành lập, mở rộng khu công nghiệp phù hợp với khả năng thu hút đầu tư, tuân thủ chặt chẽ các điều kiện và trình tự theo quy định;

- Triển khai xây dựng nhà ở công nhân và các công trình phúc lợi xã hội tại các khu công nghiệp để đảm bảo điều kiện sống, làm việc của người lao động./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: TN&MT, CT, XD, QP, GTVT, NN&PTNT;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT,
- Các Vụ: TH, KTTH, V. III, HC;
- Lưu: VT, KTN (3) TrT.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải



Phụ lục

DANH MỤC QUY HOẠCH CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ YÊN ĐẾN NĂM 2020
Bản hướng dẫn theo Công văn số 1559 /TTg-KTN ngày 15 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

TT	KCN	Diện tích quy hoạch	Tình hình thực tế		Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất)	Phương án điều chỉnh quy hoạch (Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất)			
			Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNĐT	Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNĐT		Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020	Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt	Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt	Diện tích KCN dự kiến quy hoạch điều chỉnh, thành lập mới và mở rộng đến năm 2020
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I KCN được phê duyệt quy hoạch theo Quyết định số 1712/QĐ-TTg ngày 23/10/2009									
1	Hòa Hiệp 1	101	101,5	0	101,5	101,5	0,5	0	101,5
2	Hòa Hiệp 2	221	221	0	106	106	0	116	106
3	Lọc hóa dầu Hòa Tâm	1080	1080	0	1080	1080	0	0	1080
4	Đa ngành 1	435	0	435	0	0	0	435	0
5	Đa ngành 2	420	0	420	420	420	0	0	420
6	Công nghệ cao	370	0	370	251,6	251,6	0	118,4	251,6
II KCN được phê duyệt quy hoạch theo Quyết định số 713/QĐ-TTg ngày 30/8/1997 và số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2007									
7	An Phú	100	100	0	68,4	68,4	0	31,6	68,4
8	Đông Bắc Sông Cầu - khu vực 1	100	100	0	106	106	6	0	106
III KCN quy hoạch thành lập mới đến năm 2020									
9	Đông Bắc Sông Cầu - khu vực 2				82	82	82	0	82
Tổng cộng		2.827	1.602,5	1.225	2.215,5	2.215,5	86,5	701	2.215,5

09944940